

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 105/2018/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đức Tuy

Ông Đỗ Anh Đại

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Đức T, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1984 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 18/01/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, hiện đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2018 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968

Trú tại: Đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1993

Trú tại: Phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Anh Ngô Sỹ C, sinh năm 1988

Trú tại: Đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Trung K và anh Vũ H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 21/3/2018, khi Hoàng Đức T đi bộ ở khu vực đường P, phường H, thành phố L, thấy trước cửa nhà số B, đường P, phường H dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển kiểm soát 12P1-158.26, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, không có ai trông coi nên Hoàng Đức T nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát không thấy ai, bị cáo ngồi lên xe mở khóa điện, nổ máy điều khiển xe đi đến một quán rửa xe trên đường N, phường T, thành phố L, mượn cờ lê tháo biển kiểm soát đem ném xuống sông. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đến đường T, phường C, thành phố L dựng xe ở trên vỉa hè phía đối diện nhà bị cáo. Khoảng 21 giờ, ngày 22/3/2018, bị cáo điều khiển xe đến nhà anh Đỗ Đình D gặp Đỗ Đình D, Hoàng Trung K và Trần Mạnh H. Qua nói chuyện, biết Trần Mạnh H có ý định tìm mua xe mô tô, bị cáo đã bán chiếc xe mô tô trên cho Trần Mạnh H với giá 3.000.000 đồng đem tiêu sài cá nhân hết.

Tại biên bản định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số 56 ngày 26/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12P1-158.26 trị giá 13.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 106/KSĐT ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, đã quyết định truy tố bị cáo Hoàng Đức T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Đức T khai nhận: Khoảng 14 giờ, ngày 21/3/2018, khi đi bộ qua trước cửa nhà số B, đường P, phường H, thành phố L bị cáo thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển kiểm soát 12P1-158.26 dựng trước cửa, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, đường vắng ít người qua lại nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi lấy được xe, bị cáo đi đến một hàng rửa xe trên đường N, phường T, mượn cờ lê tháo biển kiểm soát xe đem vứt xuống sông và điều khiển xe về dựng trên vỉa hè phía đối diện nhà. Sau đó bị cáo đã bán chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Mạnh H được 3.000.000 đồng đem tiêu sài cá nhân hết.

Bị hại ông Nguyễn Văn H khai: Khoảng 12 giờ, ngày 21/3/2018, gia đình ông để chiếc xe Honda Wave Alpha màu trắng, biển kiểm soát 12P1- 158.26 trước cửa nhà tại đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nhưng quên không rút chìa khóa xe. Khoảng 14 giờ 15 phút, ông không thấy xe nên đã đi trình báo cơ quan công an. Đến ngày 14/4/2018, ông đã được cơ quan điều tra tìm thấy và trả lại chiếc xe bị mất cho gia đình, nay ông không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, anh Trần Mạnh H khai: Ngày 22/3/2018 anh mua với bị cáo Hoàng Đức T 01 chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng không có biển kiểm soát với giá 3.000.000 đồng. Khi mua, anh không biết chiếc xe trên do Hoàng Đức T trộm cắp mà có. Ngày 23/3/2018, do cần tiền nên anh đã mang chiếc xe đến đặt để vay anh Ngô Sỹ C 4.000.000 đồng. Đến khi anh Ngô Sỹ C bị thu giữ xe, anh mới biết chiếc xe do Hoàng Đức T trộm cắp mà có. Nay, anh không có ý kiến, yêu cầu gì đối với Hoàng Đức T.

Quá trình điều tra, anh Ngô Sỹ C khai: Khoảng 15 giờ ngày 23/3/2018, có Trần Mạnh H đến nhà anh hỏi vay số tiền 4.000.000 đồng, do là bạn bè nên anh đồng ý và không yêu cầu có tài sản thế chấp nhưng Trần Mạnh H vẫn đặt lại 01 chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng không có biển kiểm soát để làm tin và hẹn hôm sau sẽ quay lại trả tiền sẽ nhận lại xe, nhưng sau đó không thấy Trần Mạnh H quay lại. Khi Trần Mạnh H đặt xe vay tiền, anh không biết chiếc xe trên do trộm cắp mà có cho đến khi cơ quan điều tra đến nhà thu giữ chiếc xe. Đối với số tiền 4.000.000 đồng cho Trần Mạnh H vay nay anh không yêu cầu giải quyết.

Người làm chứng anh Hoàng Trung K khai: Ngày 22/3/2018, tại nhà của anh Đỗ Đình Dũng, anh được chứng kiến việc Hoàng Đức T bán xe mô tô Honda Wave màu trắng không có biển kiểm soát cho Trần Mạnh H với giá 3.000.000 đồng. Người làm chứng anh Vũ H khai: Ngày 23/3/2018, anh được đi cùng Trần Mạnh H đến nhà Ngô Sỹ C. Khi đi Trần Mạnh H điều khiển xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng không biển kiểm soát, còn anh điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 29G1-22171 của anh. Đến nhà Ngô Sỹ C, Trần Mạnh H hỏi vay Ngô Sỹ C 4.000.000 đồng và đặt lại chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng không biển kiểm soát cho Ngô Sỹ C.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đức T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; truy thu đối với bị cáo Hoàng Đức T số tiền 3.000.000 đồng do thu lời bất chính để sung ngân sách Nhà nước; về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét; về vật chứng: Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng không biển kiểm soát cho ông Nguyễn Văn H. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức sai phạm của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 21/3/2018, bị cáo Hoàng Đức T đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản để trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng, biển kiểm soát 12P1-158.26 của ông Nguyễn Văn H dựng trước cửa nhà số 74, đường P, phường H, thành phố L. Tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá là 13.600.000 đồng. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đối với bị cáo Hoàng Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, do đó cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Ngày 18/01/2010, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về Tội cố ý gây thương tích, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo không được coi là tái phạm nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét lời luận tội và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu trắng không có biển kiểm soát, quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn H, nay Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với số tiền 3.000.000đồng do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu đối với bị cáo để sung ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với số tiền 4.000.000đồng anh Trần Mạnh H vay của anh Ngô Sỹ C và cầm đặt bằng chiếc xe mô tô sau khi mua của bị cáo Hoàng Đức T. Tại phiên tòa, anh Trần Mạnh H và anh Ngô Sỹ C vắng mặt, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết mà tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[12] Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Đức T.

3. Truy thu số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) đối với bị cáo Hoàng Đức T để sung ngân sách Nhà nước.

4. Tách số tiền 4.000.000đồng liên quan giữa anh Trần Mạnh H và anh Ngô Sỹ C để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Đức T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thanh